

*Hoài Đức, ngày 25 tháng 6 năm 2021*

Số: **79/2021/QĐST-DS.**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 623 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2021/TLST- DSST ngày 19 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**\*Nguyên đơn:** Anh **Trần Ngọc H**, sinh năm: 1972

Địa chỉ: Xóm , thôn Kim H, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội.

**\*Bị đơn:** Ông **Trần Đức Lu**, sinh năm 1938

Địa chỉ: Xóm , thôn Kim H, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội.

**\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1938

+ Chị **Phùng Thị Th**, sinh năm: 1978

+ Cháu **Trần Thu H**, sinh năm: 2003

+ Cháu **Trần Đức A**, sinh năm 2006

Người đại diện cho cháu Hương và cháu A là anh Trần Ngọc H và chị Phùng Thị T (Bố, mẹ các cháu).

Cùng địa chỉ: Xóm , thôn Kim Hg, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:**

Ông Trần Đức L và bà Trần Thị L được quyền sử dụng diện tích đất **542m<sup>2</sup>** thuộc Thửa đất số 366, tờ bản đồ số 08 (Bản đồ địa chính xã Vân C) tại xóm , thôn Kim Hg, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội. Nguồn gốc đất là đất thổ cư cũ do ông cha để lại, thời điểm sử dụng đất: trước ngày 18/12/1980, việc sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp, phù hợp quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quy hoạch sử dụng đất là đất ở tại địa phương.

Năm 2000, ông L và bà L đã cho con trai là anh Trần Ngọc H và con dâu là chị Phùng Thị T 1 phần diện tích đất là **131,3m<sup>2</sup>** trong tổng diện tích thửa đất nêu trên, nhà ở trên đất và các tài sản khác được tạo dựng trước ngày 15/10/1993. Đến năm 2013 ông L và bà L đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng phần diện tích đất còn lại là **410,7m<sup>2</sup>**.

Ngày 10.6.2021, ông Trần Đức L đã có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện.

Anh Trần Ngọc H giữ nguyên yêu cầu phản tố.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Đức L, thay đổi địa vị tố tụng của các đương sự.

**2.2. Về yêu cầu xác định quyền sử dụng đất:**

Anh Trần Ngọc H và chị Phùng Thị T đang sử dụng ổn định diện tích đất là **131,3m<sup>2</sup>** có nguồn gốc do bố mẹ là ông Trần Đức L và bà Trần Thị L tặng cho từ năm 2000. Nay ông L, bà L xác định không yêu cầu anh H, chị Th phải trả lại diện tích đất này.

Do đó, có căn cứ xác định anh Trần Ngọc H và chị Phùng Thị T được quyền sử dụng diện tích đất **131,3m<sup>2</sup>** thuộc Thửa đất số 366/1, tờ bản đồ số 08 (Bản đồ địa chính xã Vân C) tại xóm , thôn Kim H, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội. Nguồn gốc là đất ở nông thôn do bố mẹ để lại, đất sử dụng ổn định, phù hợp quy hoạch đất ở tại địa phương.

Các bên thống nhất xác định không có yêu cầu hoặc đề nghị gì khác.

**Anh Trần Ngọc H và chị Phùng Thị T có nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký, kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với Thửa đất số 366/1, Tờ bản đồ số 08 (Bản đồ địa chính xã Vân C), diện tích 131,3m<sup>2</sup>. Ranh giới các thửa đất do các đương sự đã thống nhất tại thực địa. (Có sơ đồ thửa đất kèm theo).**

**\* Về án phí:**

+ Ông Trần Đức L được miễn án phí dân sự.

+ Anh Trần Ngọc H không phải chịu án phí dân sự, hoàn trả anh H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0015040 ngày 19/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- UBND xã Vân C;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thanh Hải**